

Bản án số: 76/2023/HS-PT
Ngày: 29/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Tống Văn Viên

Bà Huỳnh Ái Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2023/TLPT-HS ngày 06/9/2023 đối với Nguyễn Thị Mỹ C, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Thị Mỹ C**, sinh ngày 06/4/2003, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi ĐKKHKT: ấp N, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nơi ở hiện nay: ấp V, xã Đ, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972 và bà Võ Thị N, sinh năm 1966; tiền án: Không; tiền sự: không; con có 01 người, sinh ngày 21/6/2021; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2023 cho đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Hà Quang D, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 31/5/2023, bị cáo Hà Quang D điều khiển xe mô tô đi một mình cùng với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C điều khiển xe mô tô biển số 84C1-

000.23 chở chị Huỳnh Thúy N lưu thông trên đường Đ hướng từ ngã ba B về vòng xoay đường Đ –V. Lúc này, bị cáo D và bị cáo C điều khiển xe mô tô lưu thông song song với nhau, khi cả hai đi đến đoạn gần tới Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh thì từ phía sau có xe cấp cứu biển số 51B-017.73, nhãn hiệu TOYOTA, số loại HIACE, màu sơn trắng của Công ty TNHH DV-TM Cường Phúc O do anh Tạ Văn Q, điều khiển chạy tới trên xe cấp cứu đang chở bệnh nhân bà Võ Thị Ngọc S, và người nhà chị Nguyễn Ngọc Lệ U cùng điều dưỡng là chị Vũ Trường A từ Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh về Bệnh viện T thành phố T để tiếp tục điều trị tiếp, khi lưu thông xe cấp cứu có mở tín hiệu còi và đèn ưu tiên. Thấy hai xe mô tô do bị cáo D và bị cáo C điều khiển chạy song song phía trước thì anh Q mở còi xe cấp cứu to lên để xin đường và điều khiển xe cấp cứu chạy vượt lên bên trái xe mô tô của bị cáo D và bị cáo C đang điều khiển. Khi xe cấp cứu chạy vượt qua, bị cáo D cho rằng xe cấp cứu đã ép xe mô tô của bị cáo và bị cáo C nên bị cáo D điều khiển xe mô tô chạy lên song song bên trái với xe cấp cứu, bị cáo D ra hiệu yêu cầu tài xế kéo kính cửa tài xế xuống để nói chuyện thì hai bên xảy ra cự cãi với nhau. Tức giận, bị cáo D liền dùng tay phải đập mạnh 01 cái, làm bể gương chiếu hậu bên trái của xe cấp cứu. Sau đó, bị cáo D tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy vượt lên, khi đến trước cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Trà Vinh thuộc khóm A, phường N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh thì dừng lại. Bị cáo D đi vào trong chốt bảo vệ của bệnh viện, lấy 01 cái ghế xếp, màu xanh, có khung ghế bằng inox cầm trên tay phải, đi bộ ra đường Đ để chờ xe cấp cứu chạy đến, thấy bị cáo D ra giữa đường nên anh Q dừng xe cấp cứu lại. Lúc này, bị cáo D cầm ghế trên tay phải đi đến kêu anh Q xuống xe nói chuyện, nhưng anh Q không đồng ý. Lúc này, Bị cáo C điều khiển xe mô tô chở chị N cũng chạy đến, thấy bị cáo D cầm ghế đứng bên hông xe cấp cứu nên bị cáo C và chị N đi đến cùng người dân có mặt tại đó can ngăn bị cáo D, nên bị cáo D không đánh anh Q và đập phá xe cấp cứu được. Lúc này anh Q có lấy điện thoại cá nhân quay lại hành động của bị cáo D thì bị cáo C đã bức tức và yêu cầu anh Q tắt điện thoại không được quay phim. Sau đó, anh Q tiếp tục điều khiển xe cấp cứu chạy tiếp được một đoạn ngắn thì dừng lại để hỏi đường chở người bệnh đến Bệnh viện T. Lúc này, khi bị cáo D cùng với bị cáo C điều khiển xe mô tô chạy vượt qua bên trái xe cấp cứu, thì bị cáo D và Chi cùng thấy anh Q (tài xế xe cấp cứu) chỉ tay và nói gì về phía nhóm của bị cáo nên bị cáo C hỏi bị cáo D “có thấy tài xế chỉ tay thách thức mình không”. Nghe bị cáo C nói vậy, bị cáo D nghĩ là anh Q đang thách thức mình. Lúc này, bị cáo D, bị cáo C rất tức giận và cùng nhau xuống xe, cả nhóm dừng xe lại phía trước xe cấp cứu cách xe cấp cứu khoảng 20 mét, bị cáo D xuống xe mô tô đi vào trong vỉa hè nhặt 01 cục gạch, loại gạch lót vỉa hè đi về phía xe cấp cứu, bị cáo C liền dừng xe lại đi vào trong vỉa hè nhặt 01 cục gạch, loại gạch ống đi theo phía sau lưng bị cáo D, còn chị N thì đứng gần đó xem, không tham gia. Bị cáo D đi đến vị trí cửa xe cấp cứu nơi anh Q ngồi lái, rồi dùng tay trái vịn trước đầu xe còn tay phải cầm cục gạch ném mạnh 01 cái vào kính cửa tài xế, làm kính vỡ thành nhiều mảnh, cục gạch xuyên qua kính vào trong buồng lái xe tiếp tục va đập vào kính chắn gió trước và táp lô trước gây hư hỏng. Cùng lúc này, bị cáo C cũng cầm cục gạch ống đứng phía trước hơi chệch về phía bên trái đầu xe cấp

cứu, ném mạnh 01 cái vào kính chắn gió phía trước đầu xe, làm kính bị bể, cục gạch ống rơi xuống mặt đường trước đầu xe cấp cứu. Bị cáo D tiếp tục nhặt cục gạch ống cầm trên tay phải ném vào vị trí anh Q ngồi lái, thấy bị cáo D ném thì anh Q đưa tay trái lên đỡ làm trúng cánh tay trái, sau đó cục gạch tiếp tục văng vào trong buồng lái của xe cấp cứu. Bị cáo C đến đứng trước xe cấp cứu và nói với anh tài xế “mày thích quay nữa không”. Đến khi bị cáo D và C nghe có người trong xe cấp cứu nói có bệnh nhân trên xe, thì cả hai bị cáo dừng lại rồi điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bị cáo Hà Quang D xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/8/2023, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ mức thấp nhất khung hình phạt hoặc cải tạo không giam giữ hoặc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C thừa nhận án sơ thẩm xét xử về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” đúng với hành vi đã thực hiện, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới gia đình có công với cách mạng, đơn xác nhận hoàn cảnh khó khăn.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo và tranh tụng công khai tại phiên tòa, qua xem xét hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C, Tòa án cấp sơ thẩm xử xét bị cáo về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Mức hình phạt án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C 09 (chín) tháng tù là đã đánh giá đúng tính chất vụ án, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh khó khăn, những tình tiết giảm nhẹ này thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không phải tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới, những tình tiết giảm nhẹ này không làm thay đổi mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Lời nói sau của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về nuôi con bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C: Hội đồng xét xử nhận thấy; tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận khoảng 17 giờ ngày 31/5/2023, anh Tạ Văn Q điều khiển xe ô tô hiệu TOYOTA loại xe cứu thương biển số 51B-017.73 chở người bệnh từ Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh về Bệnh viện T thành phố T có mở tín hiệu còi và đèn ưu tiên xin đường và vượt lên xe mô tô bị cáo D và bị cáo C đang điều khiển chạy song song phía trước. Khi xe cấp cứu chạy vượt qua, bị cáo D cho rằng xe cấp cứu ép xe mình, nên liền chạy vượt lên phía trước dùng tay phải đập mạnh làm bể gương chiếu hậu bên trái của xe cấp cứu, không dừng ở đó bị cáo tiếp tục chạy theo xe cấp cứu rồi nhặt 01 cục gạch, loại gạch lót vỉa hè ném mạnh vào kính cửa tài xế làm kính chắn gió và táp lô bị hư hỏng, bị cáo C cầm cục gạch ống ném làm hư hỏng kính chắn gió phía trước đầu xe, tài sản bị thiệt hại trị giá 5.130.000 đồng. Do đó bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội ở địa phương. Hành vi vô cớ dùng gạch cản trở, đập, chọi làm hư hỏng xe cứu thương trong khi trên xe có người bệnh, làm cho xe không duy chuyển được để đưa người bệnh đi điều trị kịp thời có thể dẫn đến nguy hại cho tính mạng của người bệnh là hành vi côn đồ cần phải được nghiêm trị, để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và cũng để phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, giáo dục chung cho xã hội nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tù có thời hạn là có căn cứ và xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C 09 (chín) tháng tù là đã đánh giá một cách toàn diện, khách quan tính chất vụ án, đã áp dụng cho bị cáo hết các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết tăng nặng tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự phạm tội có tính chất côn đồ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới gia đình bị cáo có công với cách mạng, gia đình bị cáo khó khăn những tình tiết giảm nhẹ này thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự không phải tình tiết giảm nhẹ đặc biệt quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó những tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo đưa ra tại phiên tòa hôm nay là thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đối với bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T, Trà Vinh.

[4] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, xét thấy lời đề nghị của

Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2023/HS-ST ngày 03/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Mỹ C phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố T;
- VKSND thành phố T;
- Cơ quan THAHS thành phố T;
- Cơ quan CSĐT thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành